

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG CÂU LẠC BỘ, ĐỘI, NHÓM TRONG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI: TIẾP CẬN TỪ TÂM LÝ HỌC XÃ HỘI VÀ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Vũ Thị Thảo

Trường Đại học Dược Hà Nội

Nguyễn Phương Anh

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực, hoạt động câu lạc bộ (CLB), đội, nhóm sinh viên được xem như một cấu phần quan trọng của môi trường giáo dục toàn diện. Đối với sinh viên ngành Dược, lĩnh vực đòi hỏi tính chính xác, tinh thần trách nhiệm và khả năng phối hợp chuyên môn cao, việc tham gia và quản lý CLB không chỉ mang ý nghĩa phong trào mà còn là môi trường thực hành năng lực tổ chức, giao tiếp, lãnh đạo và phát triển bản sắc nghề nghiệp. Bài viết phân tích cơ sở lý luận về sự phát triển nhóm theo mô hình của Bruce Tuckman và lý thuyết phát triển bản sắc cá nhân của Erik Erikson, từ đó đề xuất hệ thống giải pháp phát triển CLB phù hợp với đặc thù sinh viên Trường Đại học Dược Hà Nội. Kết quả nghiên cứu khẳng định vai trò của CLB như một “thiết bị giáo dục mềm” góp phần đào tạo dược sĩ toàn diện trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

Từ khóa: quản lý nhóm, câu lạc bộ sinh viên, kỹ năng mềm, bản sắc cá nhân, sinh viên dược

DEVELOPING SKILLS IN MANAGING AND BUILDING CLUB-, TEAM-, AND GROUP-BASED ENVIRONMENTS AMONG STUDENTS AT HANOI UNIVERSITY OF PHARMACY: A SOCIAL PSYCHOLOGY AND HIGHER EDUCATION PERSPECTIVE

Abstract: In the context of higher education reform oriented toward competency-based development, student clubs, teams, and groups are increasingly recognized as an essential component of the holistic educational environment. For pharmacy students, whose training requires precision, responsibility, and high levels of professional collaboration, participation in and management of student clubs not only represent extracurricular engagement but also provide a practical setting for developing organizational, communicative, leadership, and professional identity-building competencies.

This article analyzes the theoretical foundations of group development based on the model of Bruce Tuckman and integrates Erik Erikson's theory of psychosocial identity development. On that basis, it proposes a systematic framework for enhancing club management skills and sustainable development strategies tailored to students at Hanoi University of Pharmacy. The findings affirm that student clubs function as a form of “soft educational infrastructure,” contributing significantly to the formation of well-rounded pharmacists who possess not only strong professional expertise but also social competence, ethical awareness, and adaptability in the context of global integration and digital transformation.

Keywords: group management, student clubs, soft skills, identity development, pharmacy students, higher education

Nhận bài: 14/01/2026

Phản biện: 05/02/2026

Duyệt đăng: 08/02/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục đại học hiện nay không chỉ hướng đến việc truyền thụ tri thức chuyên môn mà còn đặt trọng tâm vào phát triển phẩm chất và năng lực toàn diện cho người học. Các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngày càng nhấn mạnh kỹ năng mềm, năng lực hợp tác, tư duy phản biện và trách nhiệm xã hội. Trong xu thế đó, hoạt động CLB, đội, nhóm sinh viên trở thành một môi trường giáo dục bổ trợ quan trọng, nơi sinh viên được rèn luyện và trải nghiệm những năng lực mà chương trình chính khóa khó có thể truyền tải đầy đủ.

Tại Trường Đại học Dược Hà Nội, sinh viên được đào tạo trong môi trường chuyên ngành đặc thù với khối lượng kiến thức lớn, yêu cầu học thuật cao và áp lực thi cử thường xuyên. Điều này đặt ra yêu cầu không chỉ nâng cao năng lực chuyên

môn mà còn phát triển khả năng quản lý thời gian, làm việc nhóm, giao tiếp chuyên nghiệp và thích ứng với môi trường nghề nghiệp tương lai. Tuy nhiên, thực tiễn hoạt động của một số CLB sinh viên cho thấy còn tồn tại những hạn chế như thiếu quy trình tổ chức khoa học, mâu thuẫn nội bộ, suy giảm động lực và thiếu tính kế thừa. Do đó, việc nghiên cứu một cách hệ thống về kỹ năng quản lý và phát triển CLB là cần thiết cả về phương diện lý luận và thực tiễn.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận thông qua phân tích, tổng hợp các tài liệu về tâm lý học xã hội, công tác xã hội, giáo dục và phát triển nhóm; đồng thời vận dụng phương pháp

phân tích thực tiễn hoạt động câu lạc bộ sinh viên tại Trường Đại học Dược Hà Nội nhằm đề xuất mô hình chuyên nghiệp hóa quản lý CLB trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới giáo dục đại học.

2.2. Cơ sở lý luận về kỹ năng quản lý và xây dựng môi trường câu lạc bộ, đội, nhóm

2.2.1. Lý thuyết phát triển nhóm

Sự phát triển của một nhóm xã hội có thể được giải thích rõ qua mô hình năm giai đoạn của Bruce Tuckman (1965, bổ sung 1977). Đây là khung lý thuyết nền tảng của tâm lý học xã hội và tổ chức, mô tả tiến trình tự nhiên của nhóm từ hình thành, hoàn thiện đến kết thúc nhiệm vụ gồm: Hình thành, Sóng gió, Chuẩn hóa, Hoạt động hiệu quả và Kết thúc/Chuyển giao. Vận dụng mô hình này giúp lý giải và định hướng phát triển CLB/đội/nhóm sinh viên, đặc biệt trong môi trường Trường Đại học Dược Hà Nội.

Ở giai đoạn Hình thành, thành viên mới thường thăm dò, dè dặt và phụ thuộc vào lãnh đạo; nhu cầu nổi trội là được chấp nhận, thuộc về và hiểu mục tiêu hoạt động. Thiếu định hướng sẽ dẫn đến mơ hồ vai trò, giảm động lực tham gia. Vì vậy, với CLB sinh viên ngành Dược, ban chủ nhiệm cần sớm xác lập tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi phù hợp đặc thù đào tạo dược sĩ; làm rõ mục tiêu chuyên môn, định hướng học thuật hoặc tình nguyện chuyên ngành, tránh hoạt động theo phong trào. Sinh hoạt định hướng, giới thiệu cơ cấu và phân công minh bạch giúp tạo niềm tin ban đầu, nền tảng cho gắn kết lâu dài.

Giai đoạn Sóng gió xuất hiện xung đột về quan điểm, vai trò, cách tổ chức. Đây là dấu hiệu các cá nhân bộc lộ bản sắc và nhu cầu tự khẳng định; song nếu thiếu lãnh đạo và cơ chế điều tiết có thể dẫn đến chia rẽ. Trong bối cảnh sinh viên dược chịu áp lực học tập cao và cá tính học thuật rõ, xung đột thường đến từ khác biệt phương pháp làm việc hoặc mức độ cam kết. Lãnh đạo cần lắng nghe, trung gian hòa giải, thiết lập nguyên tắc thảo luận dân chủ; xây dựng quy tắc ứng xử và cơ chế phản hồi định kỳ để chuyển hóa xung đột thành động lực sáng tạo. Vượt qua giai đoạn này sẽ hình thành tôn trọng lẫn nhau và tăng tin cậy—điều kiện cho phát triển bền vững.

Sau xung đột, nhóm bước vào Chuẩn hóa với việc thiết lập chuẩn mực hành vi, hình thành văn hóa CLB (phong cách làm việc, phối hợp, hệ giá

trị). Thành viên nhận thức rõ vai trò và sẵn sàng hỗ trợ nhau. CLB tại Trường Đại học Dược Hà Nội cần chuẩn hóa quy trình, xây dựng quy chế nội bộ và hệ thống lưu trữ dữ liệu. Văn hóa kỷ luật, trách nhiệm, minh bạch—phẩm chất gắn với nghề dược—cần thể hiện trong cách tổ chức. Đây cũng là giai đoạn lồng ghép giáo dục đạo đức nghề nghiệp và tinh thần phụng sự cộng đồng để tạo bản sắc tập thể.

Ở giai đoạn Hoạt động hiệu quả, nhóm vận hành ổn định, phối hợp nhịp nhàng, tập trung mục tiêu; lãnh đạo chuyển từ chỉ huy sang hỗ trợ và trao quyền. CLB có thể triển khai dự án chuyên môn sâu, nghiên cứu khoa học, chiến dịch cộng đồng quy mô lớn, đồng thời rèn năng lực quản trị dự án, tổ chức sự kiện y tế, truyền thông khoa học và phối hợp liên ngành. CLB trở thành “mô hình mô phỏng nghề nghiệp”, giúp sinh viên thực hành trách nhiệm và ra quyết định. Ý nghĩa tâm lý là gia tăng self-efficacy; theo Bandura (1997), niềm tin vào năng lực cá nhân chi phối động cơ, nỗ lực và kiên trì, nên trải nghiệm thành công trong hoạt động nhóm sẽ củng cố niềm tin nghề nghiệp tương lai.

Giai đoạn Kết thúc/Chuyển giao thường bị xem nhẹ nhưng quyết định tính bền vững: nếu thiếu bàn giao khoa học, CLB dễ suy giảm khi thay đổi ban chủ nhiệm. Cần quy trình bàn giao, lưu trữ số hóa và đào tạo cán bộ kế cận. Giai đoạn này còn giúp ghi nhận đóng góp, khép lại chu kỳ tích cực; lễ tổng kết, đánh giá, tôn vinh tạo truyền thống gắn kết các thế hệ.

Song song, CLB cần rèn kỹ năng quản lý cốt lõi: lắng nghe tích cực để hiểu cảm xúc—động cơ, tạo an toàn tâm lý; tổ chức công việc theo 5W1H để minh bạch, chuẩn hóa, tăng phối hợp; giao tiếp và văn hóa tranh luận khoa học để phản biện logic, tôn trọng khác biệt; xây dựng bản sắc CLB dựa trên tinh thần khoa học, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, kỷ luật; và kiến tạo môi trường thân thiện, công bằng, hỗ trợ phát triển cá nhân—đặc biệt quan trọng khi sinh viên dược chịu áp lực học tập cao.

2.2.2. Lý thuyết bản sắc và động cơ phát triển cá nhân

Theo Erikson (1968), giai đoạn thanh niên là thời kỳ cá nhân tìm kiếm và xác lập bản sắc cá nhân, bao gồm bản sắc nghề nghiệp. Việc tham gia và đảm nhiệm vai trò trong CLB giúp sinh viên thử nghiệm các vị trí xã hội khác nhau, qua đó củng cố bản sắc nghề nghiệp tương lai.

Bên cạnh đó, trải nghiệm thành công trong hoạt động nhóm góp phần nâng cao cảm nhận năng lực bản thân (self-efficacy), yếu tố có ảnh hưởng quan trọng đến động cơ và hiệu quả hành vi (Bandura, 1997).

2.2.3. Học qua trải nghiệm trong giáo dục đại học

Theo Kolb (1984), học tập là quá trình kiến tạo tri thức thông qua trải nghiệm cụ thể, phản tư và vận dụng. CLB sinh viên có thể được xem là môi trường học qua trải nghiệm, nơi người học thực hành kỹ năng lãnh đạo, quản trị dự án và giải quyết vấn đề trong bối cảnh thực tiễn.

2.3. Giải pháp chuyên nghiệp hóa mô hình quản lý và phát triển câu lạc bộ sinh viên tại Trường Đại học Dược Hà Nội trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới giáo dục đại học

Một là, gắn phát triển câu lạc bộ với định hướng chiến lược công tác Đoàn trong giai đoạn mới

Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện, hội nhập quốc tế sâu rộng và yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học, công tác Đoàn và phong trào thanh niên trong nhà trường không còn dừng lại ở chức năng tổ chức hoạt động phong trào truyền thống, mà phải đảm nhiệm vai trò thiết chế giáo dục chính trị – xã hội hỗ trợ cho đào tạo chính khóa. Theo Quyết định số 749/QĐ-TTg năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, giáo dục là một trong những lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi nhằm nâng cao chất lượng quản trị, hiệu quả đào tạo và khả năng thích ứng của nguồn nhân lực trong bối cảnh mới. Điều này đặt ra yêu cầu các tổ chức trong trường đại học, bao gồm tổ chức Đoàn và các câu lạc bộ sinh viên, cần ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và kết nối thành viên, đồng thời phát triển năng lực số cho sinh viên thông qua hoạt động thực tiễn.

Đối với sinh viên ngành Dược, nhóm đối tượng được đào tạo để đảm nhiệm sứ mệnh chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, việc hình thành bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội là yêu cầu mang tính nền tảng. Trong bối cảnh ngành Dược đang chuyển dịch theo hướng quản trị dữ liệu, công nghệ sinh học và hệ thống phân phối thuốc hiện đại, sinh viên không chỉ cần năng lực chuyên môn mà còn phải có khả năng thích ứng với môi trường làm việc

số hóa. Vì vậy, hoạt động câu lạc bộ nếu được tổ chức theo hướng chuyên nghiệp hóa và tích hợp công nghệ (quản lý kế hoạch trực tuyến, lưu trữ dữ liệu số, truyền thông khoa học trên nền tảng số...) sẽ góp phần rèn luyện năng lực số, kỹ năng phối hợp từ xa và tư duy hệ thống - những yêu cầu thiết yếu của nguồn nhân lực y dược trong thời đại số.

Do đó, việc phát triển câu lạc bộ (CLB) sinh viên cần được đặt trong tổng thể chiến lược phát triển công tác Đoàn theo hướng nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, phát huy vai trò chủ thể của sinh viên và tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng gắn với chuyên môn ngành Dược. CLB không thể chỉ vận hành theo quán tính phong trào hay dựa trên cảm hứng cá nhân, mà phải được thiết kế như một cấu phần có mục tiêu rõ ràng, có chỉ số đánh giá hiệu quả và có cơ chế kiểm soát chất lượng.

Từ góc độ quản lý giáo dục, CLB sinh viên cần được tích hợp vào chiến lược phát triển nguồn nhân lực của nhà trường, bảo đảm sự liên thông giữa hoạt động ngoại khóa và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Khi hoạt động CLB được quy hoạch theo định hướng chuyên môn, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp dược và tình nguyện chuyên ngành, sinh viên có cơ hội chuyển hóa tri thức lý thuyết thành năng lực thực hành. Đây chính là quá trình “học qua trải nghiệm” – phương thức giáo dục được đánh giá cao trong giáo dục đại học hiện đại. CLB có thể được xem là môi trường học qua trải nghiệm. Theo David A. Kolb (1984), học tập là quá trình kiến tạo tri thức thông qua trải nghiệm cụ thể, phản tư và vận dụng. Điều này đặc biệt phù hợp với đặc thù đào tạo ngành Dược, nơi kỹ năng thực hành và phối hợp chuyên môn giữ vai trò quan trọng.

Hai là, định hướng Câu lạc bộ như một “thiết bị giáo dục mềm” trong hệ sinh thái đào tạo dược sĩ

Trong quan niệm truyền thống, “thiết bị giáo dục” thường được hiểu là các phương tiện vật chất phục vụ giảng dạy và học tập. Tuy nhiên, trong tiếp cận giáo dục hiện đại, thiết bị giáo dục còn bao hàm các công cụ tổ chức, môi trường tương tác và cơ chế vận hành góp phần hình thành năng lực người học. Theo cách hiểu này, CLB sinh viên có thể được xem là một “thiết bị giáo dục mềm” –

một cấu trúc hỗ trợ quá trình phát triển toàn diện về nhận thức, kỹ năng và thái độ.

Đối với sinh viên ngành Dược, chương trình chính khóa tập trung nhiều vào kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành kỹ thuật. Tuy nhiên, những năng lực như lãnh đạo nhóm, quản trị dự án, truyền thông khoa học, tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe cộng đồng hay xây dựng thương hiệu cá nhân trong môi trường nghề nghiệp lại chưa được khai thác đầy đủ trong khuôn khổ học phần. CLB chính là không gian bổ sung, nơi sinh viên được thực hành các vai trò xã hội đa dạng và học cách phối hợp liên ngành.

Trong bối cảnh ngành Dược đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng công nghệ cao, quản trị dữ liệu và hội nhập quốc tế, việc hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, tư duy hệ thống và năng lực thích ứng trở thành yêu cầu tất yếu. CLB, nếu được tổ chức bài bản, sẽ đóng vai trò như một “mô hình mô phỏng xã hội nghề nghiệp”, nơi sinh viên trải nghiệm quá trình ra quyết định, phân bổ nguồn lực, xử lý mâu thuẫn và chịu trách nhiệm trước tập thể. Chính sự tương tác này tạo nên môi trường học tập giàu tính thực tiễn, giúp sinh viên rút ngắn khoảng cách giữa đào tạo và nghề nghiệp.

Ba là, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của sinh viên dược trong hoạt động CLB

Định hướng công tác Đoàn trong giai đoạn mới nhấn mạnh yêu cầu khơi dậy tinh thần xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên trong học tập, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đối với sinh viên dược, tinh thần này không chỉ thể hiện ở kết quả học tập mà còn ở khả năng đề xuất sáng kiến, phát triển ý tưởng nghiên cứu và tham gia giải quyết các vấn đề sức khỏe cộng đồng.

Việc tổ chức các CLB học thuật chuyên sâu, nhóm nghiên cứu trẻ hoặc CLB khởi nghiệp dược phẩm có ý nghĩa chiến lược trong việc xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong nhà trường. Thông qua các hoạt động này, sinh viên được tiếp cận sớm với phương pháp nghiên cứu khoa học, kỹ năng thiết kế đề tài, huy động nguồn lực và trình bày kết quả trước hội đồng chuyên môn. Quá trình đó không chỉ nâng cao năng lực học thuật mà còn bồi dưỡng tư duy phản biện và năng lực giải quyết vấn đề - những năng lực cốt lõi của nguồn nhân lực chất lượng cao.

Ở phương diện tâm lý học phát triển, giai đoạn thanh niên là thời kỳ cá nhân định hình bản sắc nghề nghiệp và hệ giá trị sống. Khi sinh viên được trao quyền tổ chức, điều hành và chịu trách nhiệm trong CLB, họ phát triển cảm thức tự chủ, nâng cao lòng tự tin và hình thành động cơ thành đạt bền vững. Môi trường CLB nếu biết khích lệ sáng kiến, ghi nhận đóng góp và bảo đảm tính công bằng sẽ trở thành không gian nuôi dưỡng khát vọng cống hiến và tinh thần phụng sự xã hội – phẩm chất không thể thiếu của người dược sĩ tương lai.

Bốn là, tăng cường giáo dục chính trị, đạo đức nghề nghiệp thông qua hoạt động CLB

Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức và lối sống cho sinh viên là nhiệm vụ xuyên suốt của công tác Đoàn trong trường đại học. Đối với ngành Dược – lĩnh vực liên quan trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng con người – đạo đức nghề nghiệp không chỉ là yêu cầu pháp lý mà còn là chuẩn mực nhân văn cốt lõi.

CLB sinh viên có thể trở thành không gian giáo dục tích hợp, nơi các giá trị chính trị – xã hội được lồng ghép vào hoạt động chuyên môn. Thông qua các tọa đàm, diễn đàn, mô phỏng tình huống đạo đức nghề dược và hoạt động tình nguyện chuyên ngành, sinh viên được tiếp cận các vấn đề thực tiễn dưới góc nhìn đa chiều. Quá trình thảo luận và phản biện giúp người học hình thành quan điểm cá nhân dựa trên nền tảng giá trị chung của nghề nghiệp và xã hội.

Khi CLB được thiết kế như một môi trường giáo dục toàn diện – kết hợp giữa chuyên môn, kỹ năng và đạo đức – hiệu quả giáo dục sẽ vượt ra ngoài khuôn khổ truyền thụ kiến thức đơn thuần. Sinh viên không chỉ “biết” mà còn “hiểu”, “tin” và “hành động” theo những chuẩn mực nghề nghiệp đúng đắn. Đây chính là mục tiêu sâu xa của chuyên nghiệp hóa mô hình quản lý và phát triển CLB sinh viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học hiện nay.

Mô hình tổng hợp giải pháp phát triển CLB sinh viên ngành Dược

Để hệ thống hóa các định hướng nêu trên, có thể khái quát mô hình chuyên nghiệp hóa quản lý và phát triển CLB sinh viên theo các nhóm định hướng sau:

Nhóm định hướng	Nội dung trọng tâm	Ý nghĩa giáo dục
Gắn với chiến lược công tác Đoàn	Tích hợp CLB vào chiến lược giáo dục chính trị – xã hội và chuyển đổi số	Bảo đảm định hướng giá trị và tính chính danh
CLB như “thiết bị giáo dục mềm”	Tổ chức hoạt động học qua trải nghiệm, mô phỏng nghề nghiệp	Phát triển năng lực toàn diện
Phát huy vai trò sáng tạo sinh viên	CLB học thuật, nghiên cứu, khởi nghiệp	Tăng tự chủ và năng lực đổi mới
Giáo dục chính trị - đạo đức	Lồng ghép lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp	Hình thành bản sắc nghề nghiệp bền vững

III. KẾT LUẬN

Phát triển kỹ năng quản lý và xây dựng môi trường CLB, đội, nhóm trong sinh viên Trường Đại học Dược Hà Nội là yêu cầu tất yếu của giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực. Vận dụng mô hình phát triển nhóm của Bruce Tuckman và lý thuyết bản sắc của Erik Erikson cho thấy CLB có thể trở thành môi trường giáo dục bổ trợ quan trọng, góp phần hình thành được

sĩ tương lai vừa vững chuyên môn, vừa giàu kỹ năng xã hội và bản lĩnh nghề nghiệp.

Để đạt được mục tiêu này, cần chuẩn hóa quy trình quản lý CLB, xây dựng bản sắc rõ ràng, phát triển văn hóa giao tiếp khoa học và ứng dụng công nghệ trong điều hành. Khi đó, CLB không chỉ là hoạt động ngoại khóa mà trở thành một cấu phần hữu cơ trong hệ sinh thái giáo dục đại học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và uy tín của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hoàng Mộc Lan (2015), *Giáo trình Tâm lý học xã hội*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Hữu Thụ (chủ biên) (2016), *Giáo trình Tâm lý học quản lý*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Tuckman, B.W. (1965), Developmental sequence in small groups, *Psychological Bulletin*, 63(6), 384–399.
- Tuckman, B.W., & Jensen, M.A.C. (1977), Stages of small-group development revisited, *Group & Organization Studies*, 2(4), 419–427.
- Erikson, E.H. (1968), *Identity: Youth and Crisis*, W.W. Norton, New York.
- Bandura, A. (1997), *Self-efficacy: The Exercise of Control*, Freeman, New York.
- Kolb, D.A. (1984), *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*, Prentice-Hall, New Jersey.
- Thủ tướng Chính phủ (2020), Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.